

Số: 03/BC-BATGT

Kiên Giang, ngày 13 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông quý I/2020
và chương trình nhiệm vụ quý II/2020

VP. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO - KG
Số: 611.....
ĐẾN Ngày: 16/4/20
Chuyển: ... Hc... Viên... Căn
Lưu hồ sơ số: ... An toàn giao

Căn cứ Kế hoạch số 666/KH-UBATGTQG ngày 30/12/2019 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về Năm an toàn giao thông 2020.

Căn cứ Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/02/2020 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Ban An toàn giao thông tỉnh Kiên Giang, báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông quý I/2020, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

Tỉnh Kiên Giang có 15 huyện, thành phố với 145 xã, phường, thị trấn. Toàn tỉnh có 292 km đường quốc lộ, 57 km đường Hành lang ven biển, 727 km đường tỉnh lộ, 636 km đường huyện lộ, 638 km đường đô thị và 6.542 km đường giao thông nông thôn; hiện đang quản lý 1.243.798 mô tô, xe gắn máy và 33.690 ô tô các loại; với 122 tuyến vận tải đường bộ (liên tỉnh 110 tuyến, nội tỉnh 7 tuyến, xe buýt 5 tuyến). Đường thủy nội địa có gần 3.000 km (trong đó có 23 tuyến Quốc gia, trên 400 km), có 73.162 phương tiện thủy nội địa, trong đó 59 tàu vận chuyển khách; với 34 tuyến vận tải. Đường biển có 37 phương tiện vận tải khách; với 04 tuyến vận tải.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/02/2020 thực hiện Kế hoạch số 666/KH-UBATGTQG ngày 30/12/2019 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về Năm an toàn giao thông 2020. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 13/12/2019 về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông dịp tết Dương lịch, tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội xuân 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Chỉ đạo ra quân Năm an toàn giao thông – 2020 đồng loạt ở các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh vào những ngày đầu năm 2020, với chủ đề “Đã uống rượu, bia không lái xe”; có kế hoạch chỉ đạo lực lượng chức năng, địa phương tăng cường kiểm soát xử lý vi phạm quy định về nồng độ cồn đối với người điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ; Kiểm tra cảng, bến và phương tiện thủy nội địa, phương tiện hàng hải vận tải hành khách ra đảo, phương tiện đưa khách ngang sông; qua đó chấn chỉnh, nhắc nhở chủ phương tiện, thuyền trưởng về các quy định đảm bảo an toàn giao thông dịp tết Dương lịch và tết Nguyên đán.

- Tiếp tục xây dựng các mô hình Văn hoá giao thông với bình yên sông nước; đồng thời, kiểm tra các mô hình đã được công nhận để nhắc nhở thực hiện đúng các tiêu chí đã đăng ký.

- Tổ chức kiểm tra mô hình tuyến đường an toàn giao thông trên các tuyến quốc lộ; qua đó nhắc nhở, chấn chỉnh một số hoạt động chưa đạt yêu cầu, nhất là việc mua bán lấn chiếm hành lang an toàn giao thông, họp chợ trên cầu, lòng đường Chuẩn bị sơ kết và bàn giao cho các địa phương quản lý.

- Tham dự Hội nghị sơ kết công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông của các địa phương để nắm bắt tình hình và phối hợp chỉ đạo thực hiện các giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông trên địa bàn.

- Phân công cán bộ trực những ngày nghỉ lễ, tết và báo cáo đúng quy định. Xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông năm 2020 và phân bổ cho các đơn vị phối hợp liên tịch thực hiện.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT

- Phối hợp tuyên truyền 34 tin, bài, hình ảnh và 12 phóng sự trên Báo Kiên Giang, Đài phát thanh và truyền hình; đăng 12 chuyên mục trên Báo Kiên Giang. Phối hợp các đơn vị liên tịch triển khai kế hoạch tuyên truyền năm 2020; trong đó đã tổ chức 04 buổi tuyên truyền trực tiếp với hơn 1.000 người tham dự.

- Cảnh sát giao thông, Cảnh sát đường thủy, Thanh tra Sở Giao thông vận tải tuyên truyền lưu động kết quả đã tổ chức được 284 cuộc tuyên truyền, có khoản 5.520 lượt người nghe. Đoàn thanh niên Công an tỉnh thường xuyên tổ chức các buổi tuyên truyền trước cờ của các điểm trường và phát 2.000 tờ rơi.

- Phối hợp VNPT Kiên Giang tổ chức khảo sát vị trí lắp đặt pano tuyên truyền pháp luật trật tự an toàn giao thông trên các tuyến quốc lộ, đường tỉnh.

3. Công tác tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm

- *Công an tỉnh*: Đã tổ chức 4.275 cuộc tuần tra, kiểm soát trên các tuyến giao thông thủy, bộ có 21.077 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia; xử lý 8.494 trường hợp vi phạm; tạm giữ 5.330 phương tiện và tước giấy phép lái xe có thời hạn 868 trường hợp. Lỗi vi phạm phổ biến là: Không đội mũ bảo hiểm 1.457 trường hợp, điều khiển xe có nồng độ cồn vượt quá quy định 871 trường hợp, không Giấy phép lái xe 2.453 trường hợp, không giấy chứng nhận đăng ký xe 2.458 trường hợp, điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định 221 trường hợp, không đủ tuổi điều khiển phương tiện tham gia giao thông 972 trường hợp.

- *Thanh tra giao thông*: Tổ chức 1.430 lượt kiểm tra, phát hiện 6.861 trường hợp vi phạm, trong đó: Nhắc nhở, giáo dục, buộc di dời 2.634 trường hợp; sắp xếp, giải tỏa 3.922 trường hợp mua bán lấn chiếm lòng, lề đường, đặt biển hiệu quảng cáo và những vật cản làm che khuất tầm nhìn của người điều khiển phương tiện giao thông; phương tiện thủy neo đậu không đúng nơi quy định; buộc làm cam kết 39 trường hợp; đình chỉ 13 trường hợp; lập biên bản vi phạm hành chính 253 trường hợp; ra quyết định xử phạt 251 trường hợp; tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 42 trường hợp.

- Tổ chức đoàn liên ngành kiểm tra cảng, bến, phương tiện thủy trước và trong tết Dương lịch và tết Nguyên đán tại những địa bàn trọng điểm; qua đó

Đoàn đã nhắc nhở chủ bến, thuyền trưởng và thủy thủ làm việc trên tàu không chở quá số khách và hàng hóa theo quy định; bố trí hàng hóa dưới tàu, phà không chiếm lối đi, phải đảm bảo tính ổn định của phương tiện trong quá trình hoạt động.

- Đường dây nóng tiếp nhận 05 thông tin của người dân về việc xe buýt, xe khách thu giá cao so với quy định; đã chỉ đạo kiểm tra, xử lý.

4. Công tác quản lý vận tải, phương tiện và người lái

- Công tác đăng ký phương tiện:

+ *Phương tiện bộ*: Ô tô đăng ký mới 1.097 chiếc, nâng tổng số quản lý 33.690 chiếc. Mô tô đăng ký mới 22.882 chiếc, tổng số quản lý 1.243.798 chiếc.

+ *Phương tiện thủy*: Đăng ký 31 phương tiện, cấp lại 32 phương tiện, chuyển đi 04 phương tiện, nâng tổng số quản lý 52.725/63.009 phương tiện phải đăng ký, tương đương 84%.

- *Công tác đăng kiểm xe cơ giới*: Tổng số phương tiện đưa vào kiểm định 7.817 lượt xe, đạt tiêu chuẩn đăng kiểm là 6.247 lượt xe, bằng 79,9%. Thu phí bảo trì đường bộ xe ô tô được 16,3 tỷ đồng.

- *Công tác quản lý cảng, bến thủy nội địa*: Cấp đổi 43 bến, 06 bến ngưng hoạt động, tổng số quản lý 677 cảng, bến thủy nội địa. Cấp đổi 20 bến, tổng số quản lý 244 bến.

- Tổ chức sát hạch Ô tô đạt cấp 121 GPLX (đạt 54% so với số lượng dự thi); cấp đổi 755 Giấy phép lái xe; nâng tổng số quản lý 46.237 Giấy phép lái xe. Tổ chức sát hạch Mô tô đạt cấp 1.476 Giấy phép lái xe (đạt 81,3% so với số lượng dự thi); cấp đổi 1.617 Giấy phép lái xe; nâng tổng số quản lý lên 559.660 Giấy phép lái xe.

5. Công tác đầu tư xây dựng, quản lý bảo trì, khai thác hạ tầng giao thông

- Tiếp tục triển khai thực hiện các công trình trọng điểm: Đường Thử 2 - Công Sự; nâng cấp, mở rộng Đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu; đường 3/2 nối dài; đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất; dự án Cảng hành khách Rạch Giá.

- Về giao thông nông thôn: Đến hết tháng 3/2020 đã thi công 45,82km; nâng tổng số km đường giao thông nông thôn được cứng hóa của tỉnh là 6.023,35 km/7.084km, đạt 85,03%.

- Tổ chức khảo sát, xử lý các bất cập, nguy cơ tiềm ẩn xảy ra tai nạn giao thông theo kiến nghị của các địa phương.

6. Tai nạn giao thông (Từ ngày 15/12/2019 đến 14/03/2020).

6.1 *Toàn tỉnh xảy ra* 30 vụ, chết 19 người, bị thương 19 người; So cùng kỳ năm 2019, giảm 8 vụ (21%), giảm 8 người chết (29,6%), giảm 3 người bị thương (14%); trong đó, va chạm xảy ra 5 vụ, làm bị thương 5 người, *Cụ thể*:

- Đường bộ: Xảy ra 30 vụ, chết 19 người, bị thương 19 người; So cùng kỳ năm 2019, giảm 6 vụ (43%), giảm 6 người chết (43%), giảm 3 người bị thương (51%).

- Đường thủy: Không xảy ra tai nạn giao thông; So cùng kỳ năm 2019, giảm 2 vụ (100%), giảm 2 người chết (100%).

(Có phân tích số liệu tai nạn giao thông ít nghiêm trọng trở lên kèm theo)

6.2 Nguyên nhân xảy ra tai nạn do ý thức chấp hành của một bộ phận người dân: Liên quan phân đường, làn đường (4 vụ, chiếm 16%; làm chết 5 người, chiếm 26%, làm 1 người bị thương, chiếm 7%); thiếu chú ý quan sát (2 vụ, chiếm 8%; làm chết 2 người, chiếm 11%).....

7. Công tác chống ùn tắc giao thông: Không để xảy ra ùn tắc giao thông;

8. Công tác phòng chống đua xe trái phép: Không xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

1. Ưu điểm:

- Công tác quán triệt, triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, UBND tỉnh về lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông đi vào chiều sâu, có kế hoạch cụ thể đến từng ngành, từng địa phương; các phương án kiểm chế tai nạn giao thông và chống ùn tắc giao thông được xây dựng phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng.

- Ý thức chấp hành pháp luật trật tự an toàn giao thông của đại bộ phận người dân được nâng lên. Một số tuyến quốc lộ được giải tỏa thông thoáng. Mô hình Tuyến đường an toàn giao thông bước đầu có chuyển biến tích cực.

- Những khó khăn, vướng mắc trong công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông được tháo gỡ; thông tin phản ánh về trật tự an toàn giao thông của người dân đã được các cơ quan chức năng xử lý, giải quyết kịp thời.

- Tai nạn giao thông trong quý I/2020 giảm cả 03 mặt (số vụ, số người chết, số người bị thương).

Nguyên nhân:

- Các Chủ trương, quy định và chỉ đạo được ban hành kịp thời đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông như: Luật phòng chống tác hại của rượu bia và Nghị định số 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ; do đó nhiều địa phương đã nâng cao tinh thần trách nhiệm, huy động cả hệ thống chính trị thực hiện công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông ở địa phương, đơn vị mình; nhiều tổ chức, cá nhân đã tích cực hỗ trợ cho công tác tuyên truyền, vận động người dân chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông.

- Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật trật tự an toàn giao thông được triển khai rộng khắp theo chiều rộng bằng phương tiện thông tin đại chúng đến chiều sâu như nhà trường, khu dân cư, các cơ quan đoàn thể chính trị xã hội,... Công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm được tăng cường; trong đó tập trung vào thời gian cao điểm trong ngày; xử lý theo chuyên đề, đặc biệt là chuyên đề xử lý lái xe vi phạm nồng độ cồn và chất ma túy. Công tác phối hợp kiểm tra liên ngành được thực hiện tốt vào những ngày trước, trong, sau tết Dương lịch, tết Nguyên đán và những ngày diễn ra các sự kiện. Các bất cập về hạ tầng giao thông đã được phối hợp xử lý, đảm bảo giao thông thông suốt.

- Các ngành chức năng và Ban An toàn giao thông các cấp đã phối hợp xuyên để triển khai đồng bộ các giải pháp đã đề ra. Trong đó lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ, Cảnh sát đường thủy, Thanh tra Sở Giao thông vận tải đã phối hợp chặt chẽ trong công tác xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông, cũng như điều hòa giao thông.

- Đã kịp thời xử lý những thông tin phản ánh của người dân về lĩnh vực trật tự an toàn giao thông.

2. Những tồn tại, hạn chế:

- Tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng vẫn ở mức cao, các lỗi vi phạm thường xảy ra tai nạn giao thông còn nhiều, tình trạng xe chở quá tải vẫn còn diễn ra tại một số nơi; phương tiện thủy chở quá vạch mớn nước, chở quá số người quy định vẫn còn.

- Lòng đường, lề đường, vỉa hè, hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa bị lấn chiếm chưa có phương án khắc phục; đặc biệt là việc nhóm, họp chợ trái phép trên đường, trên cầu tuyến Quốc lộ diễn ra phổ biến (cầu số 2, chợ Mỹ Lâm, chợ Phước Lợi, chợ kinh 8, họp chợ ngay cổng Khu Công nghiệp Thạnh Lộc ...).

- Hạ tầng giao thông một số đoạn đường lề lộ lổ, thiếu ánh sáng; đường giao thông nông thôn thiếu hoặc không có biển báo hiệu; các điểm đầu nối ra Đường tỉnh, Quốc lộ không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật vẫn hoạt động.

- Công tác đăng ký, đăng kiểm phương tiện thủy nội địa đạt tỷ lệ còn thấp; phương tiện thủy nội địa hoạt động trong vùng biển chưa chuyển SB, tập trung tại địa bàn huyện Phú Quốc.

Nguyên nhân:

- Ý thức chấp hành quy tắc giao thông của một bộ phận người dân còn thấp, nhất là thanh thiếu niên; các lỗi vi phạm chiếm tỷ lệ cao như: Tránh vượt sai quy định; thiếu chú ý quan sát; đi quá tốc độ; có nồng độ cồn khi điều khiển xe....

- Mật độ phương tiện tham gia giao thông trên quốc lộ, đường tỉnh cao, mặt đường hẹp do bị tái lấn chiếm; một số địa phương chưa kiên quyết trong xử lý lấn chiếm và tái lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; nhất là các điểm họp chợ trên đường, trên cầu. Công tác khắc phục bắt cập về hạ tầng giao thông tuy có quan tâm nhưng còn chậm.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trật tự an toàn giao thông thường lồng ghép vào các buổi sinh hoạt của tổ chức đoàn thể chính trị xã hội, nên chưa có chiều sâu; chưa đến với những đối tượng thường vi phạm các quy tắc giao thông.

- Công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý Nhà nước về cảng, bến, phương tiện thủy nội địa chưa chặt chẽ.

IV. CHƯƠNG TRÌNH NHIỆM VỤ QUÝ II/2020

Căn cứ Kế hoạch số 666/KH-UBATGTQG ngày 30/12/2019 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về Năm an toàn giao thông 2020; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/02/2020 của Ủy Ban nhân dân tỉnh về bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Nhằm khắc phục những hạn chế đã được đánh giá trong quý I/2020; tiếp tục phấn đấu kiềm chế, kéo giảm từ 5 đến 10% tai nạn giao thông trong năm 2020 so với năm 2019.

Ban An toàn giao thông tỉnh yêu cầu các ngành, các đơn vị, địa phương tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm trong quý II/2020; nhất là tập trung các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông dịp nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương, lễ 30-4 và 1-5, cụ thể như sau:

1. Công an tỉnh:

- Tiếp tục chỉ đạo huy động lực lượng Cảnh sát khạc và Công an xã tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm những lỗi vi phạm thường gây tai nạn giao thông; tập trung trên các tuyến đường quốc lộ, đường tỉnh vào thời gian cao điểm trong ngày; nhất là tuần tra kiểm soát, xử lý theo chuyên đề nồng độ cồn, chất ma túy.

- Phối hợp với các lực lượng chức năng, địa phương tăng cường tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm trên đường thủy nội địa; kịp thời phát hiện và kiên quyết đình chỉ hoạt động các đò ngang, phương tiện vận tải khách, phương tiện chở khách tham quan du lịch không đảm bảo điều kiện an toàn theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để ngăn chặn, xử lý các trường hợp tổ chức đua xe trái phép.

- Chỉ đạo Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục đưa ra khỏi tố đối với các vụ tai nạn nghiêm trọng, do ý thức của người điều khiển phương tiện gây ra.

- Đẩy nhanh tiến độ lắp đặt hệ thống camera vừa giám sát an ninh trật tự vừa giám sát giao thông.

2. Sở Giao thông vận tải:

- Tiếp tục phối hợp xây dựng kế hoạch xử lý vi phạm tải trọng xe ở các địa bàn khai thác khoáng sản; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các lỗi vi phạm như: Phương tiện quá tải trọng của cầu, đường; các công trình xây dựng trong hành lang an toàn giao thông; họp chợ trên cầu, trên đường, đậu đỗ xe trái phép,...; kiên quyết xử lý nghiêm và thu hồi giấy phép kinh doanh những doanh nghiệp vận tải bằng ô tô không đủ điều kiện quy định.

- Tiếp tục rà soát bổ sung hệ thống an toàn giao thông trên các tuyến đường được giao quản lý; kịp thời phát hiện, xử lý các điểm, đoạn đường bị hư hỏng, xuống cấp.

- Chỉ đạo Cảng vụ đường thủy nội địa phối hợp Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát đường thủy, chính quyền địa phương quản lý chặt chẽ hoạt động của cảng, bến, phương tiện vận tải hành khách, phương tiện chở khách tham quan du lịch; đặc biệt là các phương tiện thủy hoạt động trong vùng biển phải chuyển đổi sang SB theo quy định.

- Thực hiện các biện pháp để nâng cao chất lượng đăng kiểm, cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật đối với phương tiện; nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe; bổ sung vào chương trình đào tạo các kỹ năng xử lý tình huống bất ngờ khi điều khiển phương tiện theo quy định.

- Tăng cường giám sát các Doanh nghiệp, Hợp tác xã thực hiện các quy định đảm bảo an toàn trong kinh doanh vận tải; tuyên truyền, giáo dục nâng cao đạo đức và kỹ năng lái xe an toàn cho đội ngũ lái xe vận tải; phối hợp tổ chức khám sức khoẻ cho đội ngũ lái xe vận tải hành khách.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban An toàn giao thông quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo. Phối hợp Ban An toàn giao thông tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra việc ký cam kết giữa học sinh, phụ huynh học sinh với Giáo viên chủ nhiệm và nhà trường tại một số địa phương.

- Tiếp tục hưởng ứng cuộc thi “Giao thông học đường” trên internet do Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia phát động.

4. Tỉnh đoàn: Phối hợp tổ chức các Sân chơi, Hội thi cho thanh niên tìm hiểu và thực hiện các quy tắc khi tham gia giao thông. Lồng ghép tuyên truyền an toàn giao thông trong sinh hoạt đoàn, hội, đội.

5. Sở Y tế: Chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở y tế thống kê bệnh nhân do tai nạn giao thông gây ra để báo cáo về Ban An toàn giao thông tỉnh. Phối hợp Hội Chữ Thập đỏ tỉnh tổ chức các lớp sơ cứu ban đầu cho các tình nguyện viên, người chạy xe ôm trên tuyến Quốc lộ N1 theo kế hoạch.

6. Sở Thông tin và Truyền thông: Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan báo chí, Đài Truyền thanh cấp huyện, đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật trật tự an toàn giao thông; phối hợp các cơ quan thành viên Ban An toàn giao thông tỉnh kiểm tra công tác tuyên truyền ở một số địa phương có tai nạn giao thông tăng cao trong quý I/2020.

7. Các ngành, đoàn thể phối hợp liên tịch; các trường Cao đẳng; Đài PT-TH tỉnh; Báo Kiên Giang: Tổ chức triển khai kế hoạch tuyên truyền bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2020; thường xuyên vận động đoàn viên, hội viên, cán bộ công nhân viên và nhân dân gương mẫu chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông thông qua các buổi sinh hoạt, tập huấn, tọa đàm, hội thi, sân chơi,...

8. Ban Chỉ đạo cuộc vận động phong trào “Văn hoá giao thông với bình yên sông nước”: Tiếp tục kiểm tra các mô hình đã được công nhận, kịp thời chấn chỉnh các mô hình chưa đáp ứng đầy đủ các tiêu chí; hướng dẫn và đề nghị công nhận các mô hình đạt tiêu chí.

9. Ban An toàn giao thông các huyện, thành phố:

- Tổ chức triển khai các hoạt động theo kế hoạch và tổ chức sơ kết công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông quý I/2020, báo cáo đúng quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật trật tự an toàn giao thông đến mọi người dân bằng nhiều hình thức, tuyên truyền nội dung đơn giản dễ hiểu, dễ thực hiện, thời gian phù hợp với từng đối tượng thường xảy ra tai nạn giao thông; tập trung vào chủ đề năm “Đã uống rượu, bia không lái xe”.

- Phối hợp chỉ đạo tăng cường tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm trên tuyến nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông cao; kết hợp kiểm tra hạ tầng giao thông

trên địa bàn, kịp thời xử lý hoặc đề xuất các ngành chức năng xử lý theo quy định. Kiểm tra đình chỉ các phương tiện đưa khách ngang sông không đủ điều kiện an toàn.

- Xử lý nghiêm các hành vi chiếm dụng lòng đường, vỉa hè, hành lang an toàn giao thông; vận động nhân dân phát hoang cây xanh che khuất tầm nhìn các tuyến đường huyện, đường giao thông nông thôn.

- Thường xuyên kiểm tra, có phương án điều tiết giao thông ở đô thị có mật độ phương tiện tham gia giao thông cao; các địa phương có hệ thống đèn tín hiệu giao thông thường xuyên kiểm tra chặt chẽ cây xanh che khuất hệ thống đèn, đảm bảo tín năng của đèn.

10. Thành viên Ban An toàn giao thông tỉnh, huyện, xã: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, từng đơn vị và nhiệm vụ được phân công trong quy chế hoạt động của Ban An toàn giao thông các cấp tổ chức kiểm tra, đôn đốc triển khai nhiệm vụ kế hoạch từng quý của năm 2020.

11. Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh:

- Tham mưu thành lập các đoàn liên ngành kiểm tra chuyên đề theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia. Có kế hoạch kiểm tra công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông một số địa phương có tai nạn giao thông tăng cao. Hỗ trợ tài liệu, kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật trật tự an toàn giao thông theo đề nghị của các đơn vị phối hợp liên tịch.

- Tiếp tục phối hợp các đơn vị chức năng, Tổ Thường trực Ban An toàn giao thông tỉnh khảo sát, tham mưu các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông theo kiến nghị của địa phương.

- Phối hợp kiểm tra, đôn đốc thực hiện chương trình nhiệm vụ quý II/2020. Tiếp tục phối hợp tuyên truyền nơi đông dân cư; tổ chức các buổi tọa đàm, đối thoại với chủ doanh nghiệp vận tải, lái xe khách, lái xe tải. Chủ trì phối hợp các đơn vị chức năng đề xuất giải pháp tuyên truyền pháp luật trật tự an toàn giao thông trên mạng xã hội. Kiểm tra mô hình “Tuyến đường an toàn giao thông”; mô hình “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước”.

- Chủ động phối hợp Công an tỉnh tổng hợp tình hình diễn biến tai nạn giao thông báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

Trên đây báo cáo công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông quý I/2020 và chương trình, nhiệm vụ quý II/2020 của Ban An toàn giao thông tỉnh Kiên Giang.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- UBATGT QG (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Ủy viên Ban ATGT tỉnh (t/h);
- Các Sở, ban, ngành phối hợp (t/h);
- Ban ATGT huyện, thành (t/h);
- Lưu VP Ban.



Nguyễn Văn Dũng

Phụ lục 1

Tai nạn giao thông trên địa bàn các huyện, thành phố
trong quý I/2020 (từ ngày 15/12/2019 đến 14/03/2020)

S T T	Địa phương	THỜI ĐIỂM NĂM 2020								SO SÁNH VỚI NĂM 2019					
		Va chạm		Tai nạn nghiêm trọng			Tổng cộng			Số vụ		Số người chết		Số người bị thương	
		Vụ	BT	Vụ	Chết	BT	Vụ	Chết	BT	Tăng +, giảm - %	Tăng +, giảm - %	Tăng +, giảm - %	Tăng +, giảm - %	Tăng +, giảm - %	
1	Huyện Tân Hiệp	0	0	1	0	1	1	0	1	-	-	-2	-100%	+1	+100%
2	Huyện An Minh	0	0	0	0	0	0	0	0	-3	-100%	-2	-100%	-1	-100%
3	Huyện Vĩnh Thuận	0	0	0	0	0	0	0	0	-1	-100%	-1	-100%	-	-
4	Huyện Giang Thành	0	0	1	0	1	1	0	1	-	-	-1	-100%	+1	+100%
5	Huyện Gò Quao	0	0	1	1	0	1	1	0	-2	-67%	-2	-67%	-2	-100%
6	Huyện Phú Quốc	1	1	2	1	3	3	1	4	-2	-40%	-2	-67%	-	-
7	Huyện Hòn Đất	0	0	1	1	0	1	1	0	-1	-50%	-1	-50%	-1	-100%
8	Huyện Châu Thành	0	0	4	4	0	4	4	0	-2	-33%	-1	-20%	-2	-100%
9	Thành phố Rạch Giá	4	4	6	3	4	10	3	8	-	-	-	-	+1	+14%
10	Thành phố Hà Tiên	0	0	1	0	1	1	0	1	+1	+100%	-	-	+1	+100%
11	Huyện An Biên	0	0	2	2	1	2	2	1	-1	-33%	-	-	-3	-75%
12	* Huyện U Minh Thượng	0	0	0	0	0	0	0	0	-	-	-	-	-	-
13	* Huyện Kiên Hải	0	0	0	0	0	0	0	0	-	-	-	-	-	-
14	Huyện Kiên Lương	0	0	3	4	1	3	4	1	-	-	+1	+33%	-	-
15	Huyện Giồng Riềng	0	0	3	3	2	3	3	2	+3	+100%	+3	+100%	+2	+100%
	Tổng cộng: (Thủy, bộ)	5	5	25	19	14	30	19	19	-8	-21%	-8	-29.6%	-3	-14%
	<i>Trong đó:</i>														
	Đường bộ	5	5	25	19	14	30	19	19	-6	-17	-6	-24	-3	-14
	Đường thủy	0	0	0	0	0	0	0	0	-2	-100	-2	-100	-	-

Phụ lục 2
Phân tích TNGT từ ít nghiêm trọng trở lên quý I/2020

STT	ĐẶC ĐIỂM TAI NẠN	Tình hình tai nạn					
		Vụ	% tăng, giảm	Chết	% tăng, giảm	Bị thương	% tăng, giảm
A	TẠI NẠN	30		19		19	
	<i>So với năm 2019</i>	-8	-21%	-8	-29.6%	-3	-14%
I	Va chạm giao thông	5				5	
	<i>So với năm 2019</i>	-6	-55%			-7	-58%
II	Tai nạn ít nghiêm trọng trở lên	25		19		14	
	<i>So với năm 2019</i>	-2	-7%	-8	-29.6%	+4	+40%
B	PHÂN TÍCH	Tai nạn nghiêm trọng					
I	Lĩnh vực	25	100%	19	100%	14	100%
1	Đường bộ	25	100%	19	100%	14	100%
	<i>So với năm 2019</i>	+ 0		- 6		+ 4	
	<i>% tăng, giảm</i>	0%		-24%		40%	
2	Đường thủy	0	0%	0	0%	0	0%
	<i>So với năm 2019</i>	- 2		- 2		0	
	<i>% tăng, giảm</i>	-100%		-100%		0%	
II	Tuyến đường	25	100%	19	100%	14	100%
1	Quốc lộ	9	36%	8	42%	3	21%
	<i>Trong đó: - Quốc lộ 80</i>	2	8%	2	11%	1	7%
	<i>- Quốc lộ 63</i>	3	12%	2	11%	2	14%
	<i>- Quốc lộ 61</i>	4	16%	4	21%	0	0%
	<i>- Quốc lộ N1</i>	0	0%	0	0%	0	0%
	<i>- Hành lang ven biển</i>	0	0%	0	0%	0	0%
2	Đường tỉnh	4	16%	4	21%	3	21%
3	Đường huyện	1	4%	1	5%	0	0%
4	Nội thị, nội thành	8	32%	4	21%	5	36%
5	Nông thôn	3	12%	2	11%	3	21%
6	Tuyến sông	0	0%	0	0%	0	0%
III	Nguyên nhân chủ quan	25	100%	19	100%	14	100%
1	Sử dụng rượu bia	0	0%	0	0%	0	0%
2	Tránh xe	0	0%	0	0%	0	0%
3	Vượt xe	0	0%	0	0%	0	0%
4	Lấn đường, phần đường	4	16%	5	26%	1	7%
5	Chuyển hướng	1	4%	1	5%	2	14%
6	Tốc độ xe chạy	0	0%	0	0%	0	0%
7	Thiếu chú ý quan sát	2	8%	2	11%	0	0%
8	Quy trình thao tác lái xe	0	0%	0	0%	0	0%

9	Không nhường đường	0	0%	0	0%	0	0%
10	Báo hiệu đường bộ	0	0%	0	0%	0	0%
11	Đang điều tra	18	72%	11	58%	11	79%
IV	Loại phương tiện liên quan	25	100%	19	100%	14	100%
1	Ô tô tải + Mô tô	4	16%	6	32%	0	0%
2	Ô tô + Mô tô	5	20%	3	16%	3	21%
3	Mô tô	10	40%	6	32%	7	50%
4	Xe Gắn máy	1	4%	1	5%	2	14%
5	Xe đạp	0	0%	0	0%	0	0%
6	Người đi bộ	5	20%	3	16%	2	14%
7	Phương tiện thủy	0	0%	0	0%	0	0%
V	Thời gian gây tai nạn	25	100%	19	100%	14	100%
1	Từ 14 ^h 00-18 ^h 00	5	20%	2	11%	3	21%
2	từ 18 ^h 00-22 ^h 00	12	48%	10	53%	6	43%
3	từ 22 ^h 00-2 ^h 00	3	12%	3	16%	1	7%
4	Từ 02 ^h 00-14 ^h 00	5	20%	4	21%	4	29%
VI	Phân chia theo mức độ tai nạn	30	100%	19	100%	19	100%
1	Va chạm	5	17%		0%	5	26%
2	Ít nghiêm trọng	7	23%	0	0%	7	37%
3	Nghiêm trọng	16	53%	15	79%	7	37%
4	Rất nghiêm trọng	2	7%	4	21%	0	0%
5	Đặc biệt nghiêm trọng	0	0%	0	0%	0	0%

Phụ lục 3

Phân tích Người bị thương tích I/2020

C	NGƯỜI BỊ THƯƠNG TÍCH	Chết	%	Bị thương	%
I	Giới tính	19	100%	14	100%
1	Nam	16	84%	10	71%
2	Nữ	3	16%	4	29%
II	Độ tuổi	19	100%	14	100%
1	Dưới 7	0	0%	0	0%
2	Tuổi từ 7-17	2	11%	1	7%
3	Tuổi từ 18-27	5	26%	4	29%
4	Tuổi từ 28-35	1	5%	4	29%
5	Tuổi từ 36-42	6	32%	2	14%
6	Trên 42	5	26%	3	21%
III	Hộ khẩu thường trú	19	100%	14	100%
1	Hộ khẩu khu vực nông thôn	12	63%	6	43%
2	Hộ khẩu khu vực thành thị	1	5%	4	29%
3	Hộ khẩu ngoài tỉnh	5	26%	2	14%
4	Hộ khẩu nước ngoài	1	5%	2	14%
IV	Trạng thái khi xảy ra tai nạn	19	100%	14	100%
1	Điều khiển xe	13	68%	10	71%
2	Ngồi trên xe	4	21%	3	21%
3	Phương tiện thủy	0	0%	0	0%
4	Đi bộ	2	11%	1	7%
V	Sử dụng phương tiện	19	100%	14	100%
1	Ô tô	0	0%	0	0%
2	Mô tô	16	84%	12	86%
3	Xe gắn máy	0	0%	0	0%
4	Xe đạp	0	0%	0	0%
5	Đi bộ	3	16%	2	14%
6	Phương tiện thủy	0	0%	0	0%

Phụ lục 4

Các lỗi vi phạm

STT	Các lỗi	Số lượng
1.	Không đội mũ	1.457
2.	Quá tốc độ	221
3.	Nồng độ	871
4.	Chờ quá số người, quá mớn nước AT	-
5.	Không có Giấy phép lái xe	2.453
6.	Không mang đăng ký xe	2.458
7.	Chưa đủ tuổi điều khiển phương tiện	972
8.	Không đảm bảo an toàn kỹ thuật	1.322
9.	Tạm giữ phương tiện	5.330
10.	Tước phép lái xe có thời hạn	868
11.	Giữa giấy tờ xe	2.158

Phụ lục 5

Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh liên quan công tác
đảm bảo trật tự an toàn giao thông quý I/2020

Stt	Số hiệu	Ngày tháng	Nội dung
1	169/KH-UBND	13/12/2019	Kế hoạch về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông dịp tết Dương lịch, tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội xuân 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.
2/UBND-KTCN	.../01/2020	V/v tăng cường tuyên truyền thực hiện Luật phòng chống tác hại của rượu bia; Nghị định: 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ.
3	183/UBND-KTCN	17/02/2020	Công văn về việc tham gia giao thông trong điều kiện có dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona tại Việt Nam.
4	28/KH-UBND	24/02/2020	Kế hoạch về bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang